

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 138/2021/HS-PT  
Ngày: 13-5-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thành Dương

*Các Thẩm phán:* Ông Vũ Hồng Luyện

Ông Trần Vĩnh Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Huy Công – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 485/2020/TLPT-HS ngày 30/12/2020 đối với bị cáo Thông Minh Đ do có kháng cáo của bị cáo Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 125/2020/HS-ST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Thông Minh Đ**, sinh năm 1987 tại Bình Thuận. Nơi đăng ký HKTT: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Chăm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Ba la môn; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thông B và bà Thông Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra. Bị cáo có mặt.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Văn N (đã chết)

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958

2. Bà Vũ Thị Kim X, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: 113, ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút, ngày 28/02/2020 Thông Minh Đ (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 86C-080.52 cùng phụ xe là anh Phạm Quốc D (sinh năm 1983 - cư trú: ấp 1, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai) đi từ ngã tư thị trấn H về hướng xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để giao cây trà. Khi đi đến Km 31 đường H thuộc ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì Đ dừng xe bên lề đường, vẫn

nổ máy xe và bật tín hiệu cảnh báo để cho D và hai người bốc vác (chưa rõ nhân thân) chuyển cây trầm xuống cho ông Nguyễn Văn M (sinh năm 1964- cư trú: ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai). Tuy nhiên sau khi bật tín hiệu cảnh báo, để vận chuyển trầm xuống, Đ hạ bửng xe xuống làm đèn tín hiệu bị che khuất và đầu xe chiếm một phần lòng, lề đường nhưng Đ không đặt biển cảnh báo ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết. Mặt khác khi Đ dừng xe sát theo lề đường bên phải theo chiều đi của mình nhưng bánh xe gần nhất đầu cách xa lề đường 0,30m (quy định là 0,25m, vượt quá 0,05m). Lúc này có anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1985- cư trú tại: ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai) điều khiển xe mô tô biển số 67K9-4298 đi trên đường H từ hướng P đi xã P đến đụng vào đuôi xe ô tô biển số 86C-080.52 của Đ điều khiển làm anh N té ngã xuống đường. Tai nạn xảy ra làm anh N chết trên đường đi cấp cứu.

\* Tại sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường ngày 28/02/2020, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 28/02/2020 và biên bản khám nghiệm hiện trường (dựng lại) ngày 08/10/2020 của Công an huyện Nhơn Trạch tại Km 31 đường H, ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai xác định như sau:

Điều kiện thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Trời tối, không mưa, có đèn đường chiếu sáng, có đèn thêm ánh đèn pin và đèn xe ô tô.

Tình trạng hiện trường: Người bị thương đã được đưa đi bệnh viện, có nhiều người dân đứng xung quanh hiện trường.

- Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn: đường thẳng, không bị che khuất, được tổ chức thành hai chiều xe chạy được phân biệt bằng vạch sơn vàng không liên tục ở giữa, có hai vạch sơn trắng liên tục dẫn hướng gần sát hai mép đường, mặt đường được trải nhựa phẳng; chiều rộng chiều đường bên phải theo hướng từ xã P1 đi xã P là 3,60m; chiều rộng chiều đường bên trái là 3,70m; có đèn đường chiếu sáng, nơi xảy ra tai nạn ở giữa hai trụ đèn đường; mật độ lưu thông phương tiện vắng, tốc độ tối đa là 50km/h.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Vị trí xe ô tô tải 86C-080.52 đỗ trước, trong và sau tai nạn.

(2) Vị trí xe mô tô 67K9-4298 nằm sau tai nạn.

(3) Vết máu.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

+ Chọn mép đường bên phải theo hướng từ xã P 1 đi xã P làm chuẩn.

+ Chọn điểm gần nhất trên mặt tiếp xúc với mép đường của trụ điện số 179 ở bên lề phải làm điểm mốc, từ điểm mốc cách mép đường bên phải là 4,15m, cách điểm giữa trên mặt ngoài của bánh xe trước bên phải của xe ô tô tải 86C-080.52 nơi tiếp xúc với mặt đường về hướng qua lề trái là 3,85m.

- Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Xe ô tô tải 86C-080.52 (ký hiệu 1): trước, trong và sau tai nạn xe đỗ trên mép đường chuẩn, đầu xe hướng về xã P. Từ điểm giữa trên mặt ngoài của bánh xe trước bên phải nơi tiếp xúc với mặt đường ở trên lề phải và cách mép chuẩn là 0,30m. Từ điểm giữa trên mặt ngoài của lốp bánh xe sau cùng bên phải nơi tiếp xúc với mặt đường ở trên chiều đường bên phải cách mép chuẩn là 0,45m. Từ điểm giữa trên mặt ngoài của lốp bánh xe trước bên trái nơi tiếp xúc với mặt đường ở trên chiều đường

bên phải cách mép chuẩn là 1,80m. Từ điểm giữa trên mặt ngoài của lốp bánh xe sau cùng bên trái nơi tiếp xúc với mặt đường cách mép chuẩn là 1,90m.

+ Xe mô tô 67K9-4298 (ký hiệu 2): sau tai nạn xe ngã bên trái, vị trí cuối cùng nằm trên chiều đường bên phải, đầu xe quay về hướng xã P. Từ trục bánh xe trước cách mép chuẩn là 2,75m, cách điểm giữa trên mặt ngoài của lốp bánh xe sau cùng bên trái nơi tiếp xúc với mặt đường của xe ô tô tải 86C-080.52 về hướng xã P là 2,60m. Từ trục bánh xe sau cách mép chuẩn là 2,35m.

+ Vết máu (ký hiệu 3): ở trên chiều đường bên phải có phạm vi 0,36x0,30m, từ tâm vết máu cách mép chuẩn là 3,35m, cách trục bánh xe sau của xe mô tô 67K9-4298 về hướng xã P là 0,95m và vào lề phải.

\* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện là xe ô tô tải biển số 86C-080.52 thể hiện:

+ Các hệ thống an toàn của phương tiện hoạt động bình thường.

+ Xe ô tô 86C-080.52 có bật đèn cảnh báo trước và sau xe, cánh cửa trên của phía sau thùng xe được mở lên, cánh cửa dưới của phía sau thùng xe được mở xuống và che khuất đèn cảnh báo phía sau đuôi xe.

+ Cánh cửa dưới của phía sau thùng xe bị cong từ sau ra trước, thụng móp, hở bung kim loại. Góc trên bên trái của cửa bị hở bung kim loại, cách mặt đường 123cm, có dính nhiều thịt, máu và lông nghi của người. Có nhiều mảnh mũ màu xanh của xe mô tô 67K9-4298 bị dính vào khe giữa của cánh cửa dưới của phía sau thùng xe và thành thùng xe bên trái, cách mặt đường 100cm. Mặt trong thành cửa dưới của phía sau thùng xe sau khi đã mở có chứa nhiều vết sơn màu xanh ở gần góc dưới bên trái, có phạm vi 50x37cm, điểm thấp nhất cách mặt đường là 56cm.

+ Bên trong thùng xe có chở nhiều cây trầm đã cưa thành gỗ.

Xe ô tô tải 60C-080.52 bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông.

\* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông là xe mô tô 67K9-4298 thể hiện:

+ Không có chìa khóa nên không kiểm tra được bên trong máy. Phan tay hỏng, phanh chân sử dụng được.

+ Toàn bộ phần ốp nhựa của đầu xe bị bể, hư hỏng hoàn toàn, cách mặt đường 100cm.

+ Đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu chuyển hướng phía trước bể, cách mặt đường 98cm.

+ Mặt nạ trước của xe bể nhựa màu xanh, cách mặt đường 90cm.

+ ½ vè chắn bùn trước của bánh xe trước bể, cách mặt đường 70cm, mặt trong có nhiều vết trầy xước nhựa, cần dập từ trước ra sau, cong ốc vít.

+ Ốp nhựa bên hông giữa thân xe hai bên bể.

+ Đồng hồ công tơ mét bể, hư hỏng hoàn toàn, cách mặt đường 105cm.

+ Ốp nhựa bên hông đuôi xe bên trái bể, bong ra khỏi vị trí.

+ Mặt ngoài tay vịn phía sau bên trái có vết mài mòn kim loại, cách mặt đường 81cm.

+ Cụm đèn đuôi xe bị bể, bong ra khỏi vị trí, cách đất 90cm.

Xe mô tô 67K9-4298 bị hư hỏng nhẹ do tai nạn giao thông.

\* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 404/KLGD-PC09 ngày 13/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với Nguyễn Văn N kết luận:

- Dấu hiệu chính: Xây sát rách da vùng mặt, xây sát rách da vùng cổ trước và hố trên đòn, xây sát da vùng ngực-bụng, xây sát da vùng đầu gối. Tụ máu dưới da vùng đầu; tụ máu dưới da vùng ngực; gãy xương đòn; hai phổi bầm tụ máu; trong bao màng tim có máu; rách cánh nhĩ cơ tim.

- Nguyên nhân tử vong: Suy tuần hoàn cấp do chấn thương ngực kín gãy xương đòn, rách cánh nhĩ cơ tim.

\* Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 139/ĐC.2020 ngày 06/3/2020 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nồng độ Ethanol trong máu của nạn nhân Nguyễn Văn N là 254,67mg/100ml.

\* Tang vật tạm giữ:

- 01 xe ô tô biển số 86C-080.52; 01 giấy đăng kiểm xe ô tô biển số 86C-080.52; 01 giấy tờ xe ô tô (photo công chứng); 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Thông Minh Đ.

- 01 xe mô tô biển số 67K9-4298.

**Tại bản bản án sơ thẩm số 125/2020/HSST ngày 16/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch đã quyết định:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Thông Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Thông Minh Đ 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngày 28/11/2020 bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:* Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo Thông Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo 10 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm các tình tiết mới nên không có cơ sở xét xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần rút kinh nghiệm đối với Tòa án cấp sơ thẩm về phần Quyết định của Bản án sơ thẩm không nêu căn cứ điểm a của Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là thiếu sót.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Kháng cáo của bị cáo làm đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.**

[2] Qua tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ xác định: Vào 00 giờ 15 phút ngày 28/02/2020, Thông Minh Đ (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 86C-080.52 từ ngã tư Hiệp Phước đi về hướng xã P, huyện N,

tỉnh Đồng Nai để giao cây tràm. Khi đi đến Km 31 đường H, thuộc ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì Đ dừng xe bên lề đường vẫn nổ máy xe và bật tín hiệu cảnh báo. Tuy nhiên sau đó Đ hạ búng xe xuống làm tín hiệu bị che khuất và đậu xe chiếm một phần lòng, lề đường nhưng Đ không đặt biển cảnh báo ở phía trước và sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết. Đ dừng xe sát theo lề đường bên phải theo chiều đi của mình nhưng bánh xe gần nhất đậu cách xa lề đường 0,30m (quy định là 0,25m vượt quá 0,05m). Lúc này có anh Nguyễn Văn N (sinh năm 1985- cư trú tại: ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai) điều khiển xe mô tô biển số 67K9-4298 đi trên đường H từ hướng P1 đi xã P đến đụng vào đuôi xe ô tô biển số 86C-080.52 của Đ điều khiển làm anh N té ngã xuống đường. Tai nạn xảy ra làm anh N chết. Từ đó có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Thông Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án sơ thẩm tuyên bị cáo Thông Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Trong vụ án này; Lỗi phần lớn do bị cáo dừng xe lấn lòng lề đường nhưng không có biển cảnh báo cho người điều khiển phương tiện giao thông khác biết. Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Việc xử phạt bị cáo mức án 10 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm được các tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Đối với Quyết định của Bản án sơ thẩm không nêu căn cứ điểm a của Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là thiếu sót cần phải rút kinh nghiệm.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thông Minh Đ giữ nguyên bản án sơ thẩm số 125/2020/HSST ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân huyện Nhơn Trạch.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Thông Minh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Thông Minh Đ 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải để chấp hành hình phạt.

3. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**4.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**5.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Ủy ban nhân dân xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thành Dương**